

Khu Đề xuất BTTN Tây Nam Lâm Đồng

Tên khác:

Không có

Tỉnh:

Lâm Đồng

Diện tích:

Chưa xác định

Toạ độ:

11°48' N, 107°37' E

Vùng sinh thái nông nghiệp:

Đông Nam Bộ

Có quyết định của Chính phủ:

Chưa

Đã thành lập Ban Quản lý:

Chưa thành lập

Đã được xây dựng kế hoạch đầu tư:

Không

Đáp ứng các tiêu chí của VCF:

A, B

Đáp ứng các tiêu chí xã hội:

Không

Báo cáo đánh giá nhu cầu bảo tồn:

Không

Kế hoạch quản lý:

Không

Đánh giá công cụ theo dõi:

Không

Có bản đồ vùng:

Không

Lịch sử hình thành

Trong năm 1999, dựa theo kết quả phân tích hệ thống rừng đặc dụng, Chương trình BirdLife Quốc tế và Viện Điều tra Quy hoạch Rừng đã đề xuất việc xây dựng khu bảo tồn thiên nhiên có diện tích 27.700 ha ở phía Tây Nam tỉnh Lâm Đồng nhằm tăng tỷ lệ rừng tự nhiên của vùng sinh thái rừng vùng núi cao Đà Lạt trong hệ thống các khu bảo vệ (Wege *et al.* 1999). Do đề xuất này là dựa trên sự phân tích số liệu ảnh viễn thám, vị trí và ranh giới rõ ràng của khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên chưa được xác định, và Chương trình BirdLife Quốc tế cùng Viện ĐTQH Rừng đã kiến nghị rằng cần tiến hành tổ chức điều tra thực địa chi tiết để làm cơ sở cho việc xây dựng khu bảo vệ trong vùng (Wege *et al.* 1999). Tiếp theo đó, vào tháng 3 năm 2000, Chương trình BirdLife Quốc tế và Viện ĐTQH Rừng đã tổ chức điều tra đánh giá nhanh vùng này (Tordoff & Tran Quang Ngoc 2000).

Dựa trên kết quả của đợt khảo sát, khu vực được xác định là nơi phù hợp nhất cho việc thành lập khu bảo vệ trong thời gian tới nằm trên địa bàn huyện Bảo Lâm, khu vực này hiện do hai lâm trường quản lý là Lâm trường Lộc Bắc và Bảo Lâm. Tuy nhiên, do khu vực này được đánh giá là nơi đang bị đe dọa nghiêm trọng bởi các dự án phát triển liên quan nên nghiên cứu khả thi thành lập khu bảo vệ vẫn chưa được triển khai.

Sau đó, năm 2003 dự án Bảo tồn Vườn Quốc gia Cát Tiên (CTNPCP) đã tiến hành điều tra đa dạng sinh học và dân sinh kinh tế tại hai Lâm trường Bảo Lâm và Lộc Bắc. Một trong những đợt khảo sát đáng chú ý là việc nghiên cứu khả thi mở rộng khu bảo vệ ra diện tích rừng tự nhiên liền kề bên ngoài VQG Cát Tiên. Báo cáo của các cuộc điều tra đã được phân tích cho thấy cả hai lâm trường đều tồn tại một số loài đang hoặc sắp bị đe dọa trên toàn cầu cũng như các loài đang bị đe dọa ở mức quốc gia.

Đến nay chưa có đề xuất chính thức nào về việc thành lập các khu bảo vệ mới tại Tây Nam tỉnh Lâm Đồng và không hề có khu vực đã được điều tra nào nằm trong danh lục các khu rừng đặc dụng Việt Nam đến năm 2010 được xây dựng bởi Cục Kiểm lâm - Bộ NN&PTNT (Cục Kiểm lâm, 2003).

Địa hình và thủy văn

Tây Nam Lâm Đồng nằm ở tận cùng phía nam của dãy Trường Sơn. Địa hình ở đây đặc trưng bởi các vùng đồi bao quanh có độ cao dao động trong khoảng từ 600 đến 700m. Về phía bắc, vùng này tiếp giáp tỉnh Đắk Lắk. Ranh giới tỉnh giới hạn bởi sông Đồng Nai, chạy xuyên qua vùng đồi dốc. Hầu hết các suối và sông xuất phát từ đây đều chảy vào sông Đồng Nai.

Đa dạng sinh học

Thảm thực vật của các lâm trường Lộc Bắc và Bảo Lâm ưu thế bởi tre thuần loại, là thảm thực vật thứ sinh sau rừng gỗ bị khai thác. Tuy vậy, một số khoảnh rừng thường xanh phân bố dọc theo bờ nam của sông Đồng Nai và chạy dọc theo ranh giới giữa hai lâm trường. Phía bắc sông Đồng Nai, trong tỉnh Đắk Lắk, cũng có một vùng rừng tự nhiên rộng. Do vậy, ở đây hiện tồn tại một dải rừng rộng kéo dài dọc theo sông, dạng sinh cảnh tự nhiên này bị suy giảm đáng kể và thể hiện một cách nghèo nàn trong hệ thống các khu bảo vệ quốc gia (Tordoff & Tran Quang Ngoc 2000).

Trong số gần 1.000 loài thực vật bậc cao có mạch được ghi nhận tại Bảo Lâm và Lộc Bắc trong các đợt khảo sát năm 2003, có ít nhất 32 loài đang hoặc sắp bị đe dọa trên toàn cầu và có ít nhất 46 loài ghi nhận trong Sách Đỏ Việt Nam (Anon. 1992, 1996). Ngoài ra còn có ít nhất 4 loài mới được ghi nhận cho Việt Nam, trong đó có 1 loài mới cho khoa học.

Tây Nam Lâm Đồng có giá trị bảo tồn cao do nó hình thành nên một phần khu hành lang rừng tự nhiên nối với các sinh cảnh vùng thấp ở VQG Cát Tiên với các sinh cảnh vùng đồi núi ở cao nguyên Đà Lạt. Điều đó quan trọng đối với việc bảo vệ độ che phủ của rừng dọc theo chiều dài của hành lang này, nhằm bảo vệ hệ sinh thái bên trong và duy trì sinh cảnh quan trọng giúp cho các quần thể thú lớn có thể tồn tại được (Tordoff & Tran Quang Ngoc 2000).

Các vấn đề về bảo tồn

Phần lớn rừng trong khu vực đã bị phá hủy nhiều do các hoạt động khai thác gỗ thương mại trước đây, và cả vùng rộng lớn đã được thay thế bằng rừng tre nứa có lẫn hoặc không có các loài cây gỗ. Lâm trường Lộc Bắc và Bảo Lâm tiếp tục khai thác cả gỗ và tre nứa trong khu vực. Đến năm 2000, các khu rừng dọc theo sông Đồng Nai đã bị khai thác và đã có quyết định coi đây là vùng rừng phòng hộ đầu nguồn (Tordoff & Tran Quang Ngoc, 2000).

Phần lớn dân sống trong vùng này là người Chu Ru. Tuy nhiên, cũng có một số người Kinh di cư đến và đã định cư ở lâm trường Lộc Bắc, trồng chè, cà phê do địa hình và đất đai trong vùng thích hợp cho việc

trồng các loại cây này (Tordoff & Tran Quang Ngoc, 2000).

Các sinh cảnh rừng nằm dọc sông Đồng Nai bị đe dọa bởi dự án thủy điện liên hợp Đồng Nai 3 và 4. Dự án này do Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA) trợ giúp về kinh phí để xây dựng 2 đập thủy điện trên sông Đồng Nai thuộc vùng đông bắc huyện Bảo Lộc. Nếu dự án này được khởi công thì các con đập này có thể sẽ gây ra những tác động xấu về môi trường trong vùng, cụ thể là gây ngập lũ khu rừng dọc sông kéo dài 18 km; phá vỡ hệ sinh thái ở vùng hạ lưu sông Đồng Nai (Tordoff & Tran Quang Ngoc 2000).

Các giá trị khác

Rừng trong vùng này có chức năng quan trọng trong việc bảo vệ vùng đầu nguồn sông Đồng Nai, chảy qua đèo dốc dọc phía bắc vùng. Rừng kéo dài dọc sông bị phát quang sẽ làm cho hiện tượng xói mòn đất xảy ra dữ dội.

Các dự án có liên quan

WWF và Bộ NN&PTNT đang thực thi dự án Bảo tồn Vườn Quốc gia Cát Tiên với nguồn tài chính của Chính phủ Hà Lan và Việt Nam. Dự án này bắt đầu thực hiện từ tháng 5/1998 và sẽ tiếp tục đến tháng 6/2004. Trong khi VQG Cát Tiên đã tập trung chủ yếu vào các hoạt động của dự án thì khu vực các lâm trường xung quanh đã được tiến hành điều tra đa dạng sinh học bao gồm cả việc đánh giá khả năng mở rộng khu bảo vệ ra các khu vực rừng tự nhiên liền kề nằm phía ngoài diện tích VQG, bao gồm cả khu vực Tây Nam tỉnh Lâm Đồng.

Đánh giá nhu cầu bảo tồn

Nhu cầu bảo tồn chưa được đánh giá.

Kế hoạch quản lý

Khu vực chưa xây dựng được kế hoạch quản lý.

Sự phù hợp với các tiêu chí VCF

Tây Nam Lâm Đồng hiện không phù hợp để được nhận tài trợ VCF do khu vực chưa có các biện pháp quản lý bảo vệ thích hợp.

Tiêu chí	Sự phù hợp
A _I	SA5 - Đất thấp lưu vực sông Đồng Nai
A _{II}	
B _I	Đề xuất rừng đặc dụng
B _{II}	Bảo tồn thiên nhiên
B _{III}	Thuộc sự quản lý của UBND tỉnh
C _I	
C _{II}	

Thể hiện các nhu cầu xã hội

Chưa có báo cáo thể hiện nhu cầu xã hội.

Tiêu chí	Sự phù hợp
A	
B	
C	
D	

Tài liệu tham khảo

JICA/MARD (1996) The master plan study on Dong Nai river and surrounding basins water resources development. Tokyo: Nippon Koei Co. Ltd.

Tordoff, A. W. and Tran Quang Ngoc (2000) Rapid field survey of south-east Gia Lai province and south-west Lam Dong province, Vietnam. Unpublished report to BirdLife International Vietnam Programme and the Forest Inventory and Planning Institute.